

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----=-----
Bản án số: 45/2020/HS-ST
Ngày: 01 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thị Huệ

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Phiếu.
2. Ông Tạ Khắc Nghĩa.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Đào Sỹ Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 01/9/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2020/TLST- HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/QĐXXST-HS ngày 18/8/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên Đinh Văn H, sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ở và ĐKNKTT: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Đinh Văn T và bà Dương Thị T; Có vợ là Đinh Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2020 đến ngày 07/6/2020 chuyển tạm giam. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Dương Thị T, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

(Bà Thoa có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Bùi Văn H, sinh năm 1992.

- Anh Bùi Trọng Đ, sinh năm 1999.
(Anh H và anh Đ vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đinh Văn H là người nghiện ma túy; khoảng 08 giờ ngày 04/6/2020, H điều khiển 01 xe đạp điện màu xanh trắng, trên khung xe có chữ Anmy đi đến xã V, huyện N để tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân. Khi đi đến khu vực trạm bơm xã V, huyện N thì Đinh Văn H đã gặp một người nam giới (H không biết tên, tuổi, địa chỉ) trông giống người nghiện ma túy đang đứng ở đây. Đinh Văn H đi đến gần người nam giới và hỏi “*Anh có hàng không cho em mua hai trăm*” - Ý H hỏi mua Heroine của người nam giới với giá 200.000 đồng. Người nam giới đồng ý và nói “*Có, đưa tiền đây*”. Đinh Văn H lấy 200.000 đồng đưa cho người nam giới, người này cầm tiền rồi đưa lại cho H 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng. Đinh Văn H mở ra kiểm tra thì thấy đúng là Heroine nên gói lại, cầm trên tay trái rồi điều khiển xe đạp điện để đi về nhà. Khi Đinh Văn H đi về đến đầu đường đê Năm Căn thuộc địa phận thôn T, xã V, huyện N thì gặp Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã V đang tiến hành nhiệm vụ tuần tra đi đến áp sát, yêu cầu H dừng lại để kiểm tra. Do sợ bị phát hiện cất giấu trái phép Heroine trên người nên Đinh Văn H đã ném gói nhỏ vừa mua được đang cầm trên tay trái xuống mặt đường ở cạnh chỗ H đang đứng đã bị Tổ công tác phát hiện, yêu cầu Huy nhật gói nhỏ vừa ném xuống lên kiểm tra 01 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong có chất bột dạng cục màu trắng, H khai nhận đó là gói Heroine vừa mua về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác Công an huyện N đã thu giữ 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong có chất bột dạng cục màu trắng của Đinh Văn H. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe đạp điện màu xanh trắng, trên khung xe có chữ Anmy.

Cân xác định trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng thu giữ của Đinh Văn H có trọng lượng 0,17 gam ký hiệu M để gửi trung cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 141/KLGD-PC09-MT ngày 07/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1559 (không phải một nghìn năm trăm năm mươi chín) gam, là ma túy, loại Heroine.*

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,0828 (Không phải không nghìn tám trăm hai mươi tám) gam còn lại trong mẫu M, toàn bộ vỏ gói bao gói niêm

phong cũ, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 141/KLGD-PC09-MT theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên; bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSNQ-HS ngày 04/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đinh Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 04/6/2020. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,0828 (*Không phải không nghìn tám trăm hai mươi tám*) gam Heroine còn lại trong mẫu M, toàn bộ vỏ gói niêm phong cũ, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 141/KLGD-PC09-MT

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong các vỏ gói và phong bì niêm phong cũ ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là que thử nước tiểu thu của Đinh Văn H ngày 04/6/2020.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố cụ thể như sau: Bị cáo là người nghiện ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 04/6/2020, bị cáo điều khiển xe đạp điện đến xã V, huyện N để tìm mua Heroine về sử dụng. Tại khu vực trạm bơm xã V, huyện N Đinh Văn H mua của một người nam giới 01 gói Heroin có khối lượng 0,1559 (không phải một nghìn năm trăm năm mươi chín) gam được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000đồng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã V phát hiện và bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định số 141/KLGD-PC09-MT ngày 07/6/2020 và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định bị cáo tàng trữ 0,1559 (không phải một nghìn năm trăm năm mươi chín) gam Heroine nhằm mục đích sử dụng. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...*”

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy:

Hành vi tàng trữ 0,1559gam Heroine nhằm mục đích sử dụng của bị cáo là cố ý và gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy, việc nghiện ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Xét bản thân bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị Nhà nước cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện chứng tỏ bị cáo có ý thức coi thường pháp luật nên cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo. Như vậy, mới có tác dụng nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, răn đe phòng ngừa

tội phạm chung đồng thời giúp bị cáo có thời gian cải tạo rèn luyện mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Trong vụ án này, kết quả điều tra không xác định được người đã mua ma túy cho bị cáo nên không đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy tàng trữ nhằm sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,0828 (*Không thấy không nghìn tám trăm hai mươi tám*) gam Heroine còn lại trong mẫu M, toàn bộ vỏ gói niêm phong cũ, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 141/KLGD-PC09-MT theo quy định của pháp luật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 phong bì niêm phong các vỏ gói và phong bì niêm phong cũ ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là que thử nước tiểu thu của Đinh Văn H ngày 04/6/2020 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 xe đạp điện thu của Đinh Văn H quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Dương Thị T, sinh năm 1969 ở thôn T, xã V, huyện N (mẹ đẻ của H) đã cho Đinh Văn H mượn, không biết H sử dụng xe đạp điện để đi mua ma túy về sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho bà T là phù hợp.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 04/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,0828 (*Không phải không nghìn tám trăm hai mươi tám*) gam Heroine còn lại trong mẫu M, toàn bộ vỏ gói niêm phong cũ, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 141/KLGD-PC09-MT

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong các vỏ gói và phong bì niêm phong cũ ban đầu; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là que thử nước tiểu thu của Đinh Văn H ngày 04/6/2020.

(Chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N ngày 10/8/2020).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đinh Văn Huy phải nộp là 200.000đồng.

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- CA huyện N;
- Những người TGTT;
- Lưu./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

ĐÀO THỊ HUỆ